

Bộ Tư Lệnh không quân 30-4-1975

Liệt Lão Đào Huy Ngọc

LTS: Dưới đây là hồi ký của một sĩ quan cao cấp của Không Quân VNCH vào mấy ngày cuối cùng dẫn đến ngày 30-4-1975. Như cuối bản hồi ký ghi lại, nhiều phần, nó đã được viết từ năm 1998 và mới đây được phổ biến lại trên Internet. Tác giả thiên hồi ký này còn trí nhớ thật tốt nên tường thuật lại khá nhiều những chi tiết của những ngày cuối cùng tại Bộ Tư Lệnh Không Quân.

Tôi thật muốn quên cái ngày đen tối đã qua, cái ngày mà cái hèn, cái nhục, cái bất ứng đã ám ảnh tôi đến mãi ngày nay. Nhưng cứ mỗi lần tháng tư đến nó lại ray rứt trong tôi, nó nhứt định làm khó tôi, kéo tôi sống lại ngày ấy, cái ngày mà phản đồ A 37 oanh kích phe mình.

Vào lúc tan việc, mọi người đều lo miếng cơm chiều lòng tôi như lửa đốt, tôi vội một mình lái xe về Tân Định thăm Mẹ tôi mang bệnh tim, sống một mình ở một căn phố thuộc khu xóm chùa.

Gặp tôi còn nguyên quân phục tác chiến, Mẹ tôi mừng mừng tủi tủi, không muốn xa tôi, cầm tay tôi nói:

- Con cấm trại triển miên, Mẹ không yên tâm. Hay để Mẹ vào TSN cho Mẹ con còn được có nhau.

Tôi vội quay mặt tránh cho Mẹ tôi khỏi nhìn thấy cái đau lòng đang nhạt nhòa mắt tôi. Tôi từ tốn thưa:

- Mẹ ! TSN là nơi chinh chiến, con để Mẹ sống ngoài khu quân sự cho được an toàn. Chiều chiều con sẽ chạy về thăm Mẹ, lúc nào tình hình bớt căng thẳng con xin rước Mẹ về gần con.

Nói xong tôi móc nguyên bì lương tháng tư tôi vừa lãnh trao hết cho Mẹ tôi để người chi dụng rồi vội cáo từ trở lại TSN.

Tôi không ngờ chính lần gặp này lại là lần cuối tôi thu nhận hình ảnh Mẹ tôi vào trong lòng. Tôi định đi tắm. Mới cởi được cái áo thì nghe nhiều tiếng nổ lớn phía SĐ5KQ. Nhìn lên trời, A 37 nhào lên lộn xuống. Nhìn xuống đất, vọng vào sân bay, từng cụm khói đen bốc cao. Không chút do dự tôi vội xỏ tay áo một bên, một bên còn để trần, lái vội xe vào BTLKQ.

Độc đường mọi người tất tả chạy ra, riêng mình tôi ngược vào, súng liên thanh lớn nhỏ nổ ran. Thấy tôi ngược dòng thác người, có mấy anh em thuộc quyền xưa cũ vội chặn tôi lại:

- A 37 dội bom, VC đánh tới, mọi người thoát thân sao ông lại chạy vào. Ông ơi ! hãy quay xe ra đi.

Tôi chẳng anh hùng gì, gan dạ hơn ai, nhưng nghĩ đến trách nhiệm tôi đã lắc đầu:

- Các anh hãy chạy đi, tôi phải vào chỉ huy phòng thủ.

Nói xong tôi rồ máy phóng vào TLB. Lính Hành Dinh nghiêm chỉnh canh gác.

Cổng BTL, ngựa sắt đã kéo ngang. Tôi hỏi:

- Các Tướng đâu?

- Trong Đại Sảnh. Lính gác nói vội.

Đậu xe trước tiền đình, tôi phóng xuống gặp ông Lượng vận phi bào vừa bước ra, tôi hỏi :

- Các ông ấy đâu ?

- Ở cả trong đó, ộ Lượng trả lời.

Tôi yên bụng, các Tướng Tàu bay còn đó. Thay vì vào gặp, tôi quay ra xem xét phòng thủ. Điểm quân số tôi chỉ có hơn Tiểu đội phòng vệ và ½ Tiểu đội QC. Tất cả ứng chiến trực đều vọt đi ăn chưa kịp đáo hồi đơn vị. Tôi ngao ngán nhưng vội quyết định nhanh:

- QC trách nhiệm TLB, bảo vệ Tướng lãnh. Phòng vệ ứng chiến, xử dụng vũ khí cộng đồng, chiếm lãnh cao điểm, nóc hiên Khối Hành Quân, phòng ngự mặt tiền TLB và cổng chính BTL. Số khác phòng ngự cổng sau hướng về khu có VC trong ủy ban Liên hợp 2 bên.

- Lệnh cho các anh "Tử Thủ".

Thú thật, tôi ra lệnh để lấy tinh thần quân sĩ chứ chiến đấu gì với một lực lượng què quặt và không phương tiện truyền tin. Tất cả chỉ thị đều dung người chạy tới chạy lui như kiểu giao liên thời Du kích đánh Tây.

Thanh tra vị trí chiến đấu vừa xong, tình hình cũng vừa lắng dịu. Tôi lên trình diện TLB những toan phúc trình tình hình phòng thủ nhưng chẳng ai bận tâm! Người người nhìn nhau dăm chiêu dường như trong thâm tâm mỗi người chỉ muốn buông rơi tất cả.

Ói ! Thần sắc không còn, dũng khí cũng tiêu tan, Đại Bàng đã "xệ cánh" !

Nhớ lại ngày nào, Mậu Thân đỏ lửa, hùng khí ngất trời, hiên ngang sấm sét, quét sạch cộng quân, sao nay bỗng dưng rũ liệt !

Buồn rơi nước mắt.

Tôi trông chờ một lệnh hợp khẩn cấp, duyệt xét tình hình chung, lấy quyết định tối hậu: "Chiến" hay "Lui". Chiến thì chiến ra sao ? Kamikazé ! ? Lui thì lui thế nào ? Có trật tự, tuần tự trước sau, "Không bỏ một ai" hay hỗn loạn mạnh ai nấy chuẩn !! ?

- SĐ 5 còn nguyên C 130, C 119, C 47, Caribou, Trực thăng và cả phi đội nghênh cản F 5.

- SĐ 4 nguyên vẹn hỏa lực sẵn sàng ứng chiến

Tôi chờ lệnh. Tôi không có. Tôi trở thành anh lính chiến bộ binh trưởng đồn như ngày tôi xuất thân khóa 1 Thủ Đức bị ném về miền Tây, Đồng Tháp, trông nom một đồn binh án ngữ ngã ba sông ngòi.

Tôi đã được học cầm quân một SĐ chiến đấu để rồi cuối đời lính tôi không chỉ huy được một Trung Đội. Tôi không nhận được một lệnh Hành Quân rõ rệt. Tôi đã bị bỏ quên.

Không hiểu được ý định thượng cấp, Tôi chỉ còn biết chu toàn trách vụ của tôi, Tôi lo cho thuộc cấp. Tôi ước tính tình hình và lệnh cho quân phòng thủ :

- Chia nhau thay phiên ngơi nghỉ tại vị trí chiến đấu. Bây giờ yên tĩnh nhưng có thể đêm khuya, rạng sáng Địch sẽ "Tiền pháo hậu xung" , đó là chiến thuật cố hữu của chúng, lúc ấy cần đến các anh em đủ sức ngăn địch.

Tôi chẳng phải thần thánh gì mà biết trước ý Địch. Tôi tự đặt tôi ở vị thế của

Địch thì tôi sẽ làm
thế. Nay nhé :

- Tôi biết TSN đã nằm trong vòng pháo của tôi.
- Tôi biết TSN là ngả rút lui cuối cùng của chính phủ và cơ quan đầu não VNCH.
- Tôi biết KQ/TSN vẫn còn khả năng gây tổn thất nặng nề cho tôi.
- Tôi biết KQ đã nao núng vì đã có những phản đồ gây bất an cho các căn cứ KQ.
- Tôi phải đánh, phải thanh toán sớm. Mất TSN kể như trận chiến Quốc Cộng chấm dứt.

Saigon đã bị vây chặt. Kế hoạch lấy QK 4 trường kỳ kháng chiến không có, không thấy vùng 4 chuẩn bị. Chính trường bấy nhậ còn mãi dang co giữa cụ Hương và Big Minh, giữa sự trốn chạy trách nhiệm trước lịch sử của Tổng Thống và Quốc Hội.

Xem như thế, ấy mới chỉ phân tách sơ lược thôi, là tôi, là anh, nói chi đến VC, cũng phải ra quân dứt điểm. Cho nên việc đến đã đến. Khoảng nửa đêm về sáng rạng 29/4 Cộng quân đã pháo loạn TSN.

Tôi và một QC tùy tùng thám sát phòng thủ thì pháo cộng chớp nhoáng trên đầu. Chú QC xô tôi nằm xuống và lấy thân đè lên bảo vệ cho tôi đồng thời tâm sự:

- Giờ thứ 25 rồi, ông có sao thì đất nước cũng không còn. Nói đại ông chỉ trúng thương thôi, ai ở đó chạy chữa cho ông. Các bác sĩ đã vắng cả rồi. Ông hãy thôi thanh sát. Các anh em đã yên trong vị trí chiến đấu rồi. Ông cứ khời khời xống lưng giữa mưa đạn đâu có lợi ích gì trong lúc này.

Mình thường tự tôn đánh giá thấp sự hiểu biết và dũng cảm của em út. Ở trường hợp khói lửa ngút ngàn, Tôi đã thấy ở họ có những suy xét hữu lý. Họ không trốn chạy, họ vẫn theo gót chân mình, họ góp ý cho quyết định của mình.

Tôi do dự rồi vỗ vai chú QC:

- Tôi cảm ơn anh đã lấy thân che cho cấp chỉ huy, Tôi cũng cảm ơn anh đã nghĩ cho cái an nguy của tôi. Tôi không ra tuyến phòng ngự thì ai là người nằm đó tử chiến. Sống chết có số ! Anh hãy quay lại TLB, để tôi đi.

Chú QC đã không trở về vị trí chỉ định. Chú cứ nhất định lẻo đẹo theo tôi. Pháo cộng vẫn chốc chốc nổ đều. Tôi nghĩ chẳng may chú QC trúng đạn còn tôi thì không, hẳn tôi sẽ ân hận, chỉ ví tôi mà chú ra nông nổi , vợ con chú cũng vì thế mà thêm tang tóc, điêu linh trong khi "Đất" vẫn mất, mình vẫn cửa nát nhà tan, gia đình ly tán.

Tôi quyết định bỏ dở thanh sát tuyến phòng ngự và quay về ngòi thần thờ trước tiền đình TLB mặc cho pháo nổ đó đây. Pháo đã rơi vào khu nữ quân nhân và một quả rơi vào khu nhà "Môn Lù" (QC) ngang sân banh BTL (May cho Môn Lù đã cống vợ con biến dạng qua DAO từ mấy ngày trước). Súc nổ vang dội lồng ngực. Một miếng hòa tiễn to bằng 4 đốt ngón tay chập lại văng lóc cóc trước mặt tôi, lượm lên còn nóng rẫy. Tôi đem vào phòng Hành Quân

Chiến Cuộc báo cáo cho biết VC đang nhắm BTLKQ khai hỏa để các vị lo ẩn nấp kỹ hơn.

Tôi đã nhận được "Cái Búa". Phải, Cái Búa ! Cụ Võ (TMT) qua hệ thống Truyền Tin nghe

được báo cáo hoảng của Phòng Thủ Căn Cứ: "Phi cơ bỏ bom" (Họ đã nhầm lẫn phi cơ phóng pháo của mình đang phản kích bay trên vùng đúng lúc cộng pháo) nên gay gắt với tôi:

- Phi cơ bỏ bom chớ pháo kích gì.

Tôi uất nghẹn, tay còn cầm miếng hỏa tiễn, lặng lẽ quay ra. Tôi không hiểu sao lại không tin tôi, người ở Tuyển phòng ngự, đã mục kích lại có cả bằng chứng trên tay thế mà không được lắng nghe, lại tin nghe báo cáo hoảng của một anh lính nào đó.

Có lẽ đây là vận nước đã đến hồi đốn mạt!

Hừng sáng thấy rõ mặt người, VC cũng đã ngưng pháo, tôi mới lững thững ra trước Cổng BTL quan sát tình hình thiệt hại trong đêm. Vừa bước ra ngoài "Ngựa sắt" một quả pháo ở đâu đã nhoáng nhoàng bên kia đường, khu ông Kỳ, hất rơi cả mũ tôi. Tôi vội lui vào phòng trực TLB (gần cổng chính) và nghĩ rằng đâu đây đã có "Tiền sát" Cộng quân điều chỉnh tác xạ. Tôi đã nhìn lên lầu nước trong khu ông Kỳ thì thấy thấp thoáng bóng người . Tôi không rõ phải lính của Lê Ngoạn (Trưởng Cận Vệ Ó. Kỳ) hay một tên "lộn sòng" VC nào đó. Tôi không có phương tiện truyền tin giữa các lực lượng phòng thủ khu vực để kiểm chứng.

Tôi đã chỉ huy trong vô vọng. Tôi nghĩ tôi vô phước nhưng khi biết được cái dũng cảm chiến đấu cho đến lúc "Cá chậu chim lồng" của con Đại Điều Phùng Ngọc Ẩn và các KQ thuộc CTCT thì tôi lại là người có điểm phước vì tôi chưa phải nếm "đòn thù" như các anh mà chỉ nếm "cái xuân" của bạn mình thôi. Tôi không muốn làm "con mồi" nhử cho Cộng quân pháo bừa vào BTL, tôi lặng lẽ lui vào phòng Hành Quân Chiến Cuộc nghe thuyết trình buổi sáng. Tin tức rời rạc không gì rõ rệt (còn ai đâu báo cáo, QĐ 3 đã gẫy súng !) Đang ngồi âu lo cho số phận Cộng Hoà sắp dứt thì được điện thoại của ông Hiệp trở (ANKQ) hỏi bây giờ làm sao? Tôi mạn phép Tư Lệnh khuyên nhỏ:

- Hãy thu xếp vào ngay BTL. Có thể rút bất kỳ lúc nào.

Nói xong tôi cắt điện đàm. Ngồi kể tôi, ông Hà Dương Hoán hỏi nhỏ:

- Moa chạy về đón Bà cụ liệu có kịp không?

Tôi trả lời:

-Có thể không kịp. Tình thế quá khẩn trương rồi. Còn, mất chỗ này chỉ trong nội sáng nay thôi.

Nghe thế, Hoán rời BTL. Tôi không rõ ông ấy đi đâu, làm gì. Sau này tôi có tin ông ấy và ông Hiệp đã có mặt tại Hoa Kỳ mà không phải qua các đợt "Cải Tạo". Khoảng 8 rưỡi 9 giờ, ông Tiên vào TLB gặp Tư Lệnh , lo âu hiện rõ, sau đó bỏ đi. Ít lâu sau, ông Kỳ lái Riviera đậu trước tiền đình TLB, mở cửa xe bước lên Đại Sảnh, nét mặt cương nghị, dầm cọng tóc lòa xòa trước trán không dấu được phong trần thâm trầm đêm trực thẳng dạ thám, điều không, chỉ điểm mục tiêu cho Hỏa Long khóa mồm Đại pháo Cộng quân.

Ông đã thảo luận riêng với "Cửu Long" (TLKQ), lúc quay ra đã hỏi tôi:

- Ai chỉ huy phòng thủ ở đây?

Tôi nhìn xững trả lời :

- Tôi, sao ạ ?

Nghe xong ông hạ thấp giọng:

- Có tin được không ?

- Tin được cái gì cơ ? Tôi phân vân hỏi lại.

- Lính của anh đó. Ông Kỳ nói rõ hơn.

Lúc này tôi đã hiểu cái lo lắng của ông, tôi vội trấn an:

- Ông yên tâm. Có điều tôi không đoan chắc, nếu khi rút đi không cho họ rút theo thì phản ứng của họ tôi không lường được.

Ông Kỳ gật đầu ra lấy trực thăng bay đi, để lại Riviera nằm tại BTL.

Chuông điện thoại reo vang, Cửu Long bực nghe và đáp:

- Khổ lắm, cả đêm đến giờ . . . !

Tôi không biết Cửu Long nói chuyện với ai. Điều chắc chắn không phải Tổng Tham Mưu Trưởng Liên Quân vì vị này đã xa rời quân ngũ mấy ngày nay rồi, cũng không phải Tổng Thống hay Thủ Tướng hay Bộ Trưởng Quốc Phòng vì các vị này còn đang bận nghi thức trao quyền cho Big Minh lập chính phủ nói chuyện với "Mấy người anh em bên kia". Đây hẳn là bạn bè trang lứa thăm hỏi tình hình.

Chốc lát sau, cựu Tham Mưu Trưởng Liên Quân N.V.Mạnh cùng với cựu Tư Lệnh QĐ 3, Trưởng Ủy Ban Quân Sự Liên Hợp 2 bên D.Q. Đồng tất tả vào gặp Cửu Long , kể đó 2 vị và Cửu Long ra đi, gặp tôi còn vững tay súng trong y phục phi hành ngoài thêm áo giáp. Tôi đưa tay chào nghiêm túc, quân cách, trước Tiên đình TLB.

Thấy tôi Cửu Long chào trả, ngập ngừng chân bước, ái ngại nhìn tôi và đột nhiên dứt khoát:

- Toa ở lại đi sau với Lành nghe!

Nói xong Cửu Long vội bước mau ra xe đã chờ sẵn, mặt buồn rười rượi. Tôi khẽ gật đầu ngụ ý chấp nhận số phần ở lại. Tôi suy nghĩ mông lung dẫu sao lời nói cuối cùng của vị Tư lệnh còn ngập ân tình với tôi, còn nghĩ đến và mong tôi cũng ra đi được cùng với người chỉ huy đoạn cuối.

Tôi với Cửu Long là bạn học thời Trung học, rồi Cao đẳng Công chánh và sau đó cùng đồng viên nhập trường Sĩ Quan Trừ Bị khóa I Thủ Đức. Ra trường mỗi đứa một nơi nhưng rồi tôi với Cửu Long lại có duyên cùng một quân chủng. Cho nên vào cuối đời binh nghiệp trước cảnh phân ly, sống thác chưa lường, Cửu Long đã dùng lời lẽ ân tình đãi ngộ người bạn quen biết từ thuở sơ thân tuổi học. Tôi không bao giờ quên anh ở giờ phút luyến lưu tình nghĩa này. Tôi vốn đa cảm mà anh ấy lại thường chí tình với tôi. Những lúc bất ưng ảnh thường xa xôi mát mẻ với tôi chứ không ỷ quyền hành hạ tôi. Trên bước đường lưu vong, sa cơ thất thế, biết tôi trốn tránh cảnh đời, lặng lẽ nuôi con, giúp vợ, anh đã nhiều lần tìm viếng thăm tôi nhưng không gặp, ảnh cũng chẳng phiền mà chỉ: "Đ.M. nó lặn rồi!". Gần đây tôi lên tiếng mời anh qua chơi, anh đã thư cho tôi hẹn có ngày sẽ qua bù khú với tôi cho thỏa tình 50 năm quen biết. Tôi thúc dục, ảnh

bảo:

- Lúc này moa đi đứng bất tiện nên chưa thăm ông bạn già được, cho moa khát hện, khi thuận tiện nhất định chúng mình sẽ bù khú bên nhau. Lúc nào có vào đất liền nhớ ghé thăm nhau nghe.

Cái ngày hẹn gặp, nay đã chẳng bao giờ còn gặp, còn thấy lại nhau, kể cho nhau nghe cái ngày ly tan ấy để cho nhau thăm thấu thêm cuộc đời nó vừa đen vừa bạc! Ảnh đã vỗ cánh vút cao tiên cảnh. Tôi còn chơi với hồng trần chưa giải xong cái ấm ức trong tôi, giữa tôi và ảnh, giữa ảnh và những người bao quanh xum xoe ăn hại đái nát.

Lòng tôi còn đang đau nặng phút phân ly thì "Cụ Võ" và "Cụ Hách" (TTHLKQ), 2 vị tay nặng chiu "Valise" hăm hờ bước ra, bương bả. QC nghiêm chào. Tôi nghiêm mặt quan sát, lòng thăm trách:

- Thế là cái quái gì ! Ai lại sách tể nhuyễn khơi khơi trốn chạy thế kia?

Còn đang bàng hoàng trước phong thái hết nhuệ khí của 2 cụ, tôi đột nghe:

- Cho tôi cận vệ !

Một lệnh chắc nịch không chút ngượng ngùng. Lúc ấy cộng quân mà nổ súng dứt điểm thì chắc chắn tôi mời 2 cụ đi chỗ khác chơi cho quân binh chúng tôi diệt Cộng. "Cọp chết để da, Người ta chết để tiếng" nhưng "cụ Võ" chẳng chịu để tiếng. Cụ Hách chắc thăm hiểu cái "không phải" nên biết thủ khẩu như bình. Tôi với 2 cụ chẳng lạ gì nhau thế mà một lời ly biệt chẳng thấy tạ từ. Tôi và quân sĩ của cụ đang ở ngưỡng cửa cái sinh và cái tử, cụ chẳng chịu cùng chúng tôi giữ cái "danh tiếng muôn đời" nữa nào cụ đòi lấy đi bớt những tay súng vốn dĩ đã nghèo lại dồn tôi phải chịu cái eo.

Lệnh cụ ban. Tất cả đều im lặng.

QC túc trực, Đ/U Trâm chỉ huy phòng vệ thuộc quyền tôi, ngơ ngác nhìn tôi, ngỡ ngàng, chờ phản ứng của tôi, vị chỉ huy trực tiếp đã gian nan chia xẻ những nhọc nhằn với họ suốt từ lúc phản đồ A 37 ị vung vít xuống đầu anh em.

-Những tên phản đồ này đừng tưởng được "lưu danh thiên cổ", các chú đã "lưu xú muôn

đời" có hiểu không ?

- Họ (QC + Đ/U Trâm) đã tìm thấy vị trí của họ, họ đã đứng hẳn sau lưng tôi, họ không còn thói xu nịnh cố hữu bợ theo Tướng như lúc an bình. Họ không nhúc nhích.

- Cho tôi Cận vệ "escort" (hộ tống) tôi đi, nghe không?

Cụ Võ (vẫn cụ Võ) đã hung hăng lập lại lệnh "Hèn" (xin lỗi cụ !). Tôi không còn thăm trách, tôi cũng chẳng còn thấy giận. Tôi đã hiểu đến giờ phút này thế là xong.

Tuyệt vọng ! Gương bỏ ngũ đang Diểu Võ Dương Oai. Quân sĩ tinh thần đang giao động mãnh liệt, chỉ cần một tiếng súng, không cần rõ ai khai hỏa, Quân sẽ tan từng mảnh, chúng sẽ chạy vì Tướng đã chạy trước rồi!

Trí óc tôi làm việc nhanh. Tương kế tựu kế, đánh tháo đàn em, cứu chúng thoát vòng trách nhiệm của cái "Vô trách nhiệm". Tôi đồng dục ban lệnh:

- Đ/u Trâm và QC "theo sát" cận vệ. Đi đi "đừng rời trách vụ".

Tôi ngụ ý : "các anh hãy nắm lấy cơ hội này theo Tướng thoát đi". Tôi nhìn nhân viên với ánh mắt thông cảm và khẽ gật đầu phát tay cho họ đi thoát. Họ đã chào tôi lần cuối, có thể là cái chào tri ân. Tôi mỉm cười, quay bước vào phòng tình hình, lúc này chỉ còn ông Linh, ông Lành. Ông Lượng đã đi đâu lúc nào tôi không biết. Được một lúc khoảng hơn mười giờ gì đó, ông Ước đáp trực thăng trên sân ban chạy vội vào gặp ông Lành, xong cùng ông Linh trở ra kéo luôn tôi theo, miệng nói:

- Đi mà.

Tôi nhìn Linh xong quay qua hỏi Ước:

- Đi đâu ?

- Qua Tổng Tham Mưu xem tình hình ra sao Ước nói vội và nắm tay tôi lôi đi. Vũ Văn Ước là thế, đối với anh em lúc nào cũng tận tình, không tìm cách dối gian, không quên bằng hữu, không bỏ bạn bè. Tôi và Ước đã từng âm thầm vượt qua những lúc khó xử của chính biến và binh biến. Vào những thời điểm đó chúng tôi chỉ lặng lẽ nhìn nhau, hiểu ý. Ước không đón gió, xu thời. Anh luôn luôn đứng bên lẽ phải, hòa đồng với mọi giới, không hách xì xằng khi đắc thời. Anh rất nhạy bén tình hình. Hẳn nhiên anh đã cảm thấy cái gì không ổn nên đã tìm gặp ông Lành rồi lôi tôi đi vì chẳng yên lòng để tôi ở lại làm "Đười ươi giữ ống". Tôi, Ước và Linh lên trực thăng qua đáp tại sân cỏ trước tiền đình Bộ TTM. Linh, Ước chạy lên văn phòng TTMT. Tôi không theo, bước xuống trực thăng ngó quanh quan sát một vòng, thấy Công binh chiến đấu đang đặt bộc phá, giây nhợ tùm lum tại Trung Tâm Hành Quân Bộ TTM. Đảo mắt chỗ khác thấy trực thăng Tướng Kỳ. Đàn em trước kia của tôi hiện là cận vệ ông Kỳ vội từ trực thăng nhảy xuống chạy đến tôi nói nhỏ:

- Trong giây lát trực thăng sẽ bay ra Blue Ridge (Soái hạm Đệ thất hạm đội Thái bình Dương của Hoa Kỳ), ông hãy lên cùng đi.

- Tôi hỏi Tướng đâu ?

- Họp trên Văn Phòng TTMT.

Tôi lững thững bước lại trực thăng nhìn vào đã thấy Hà Xuân Vịnh ngồi trên đó từ hồi nào. Tôi buột miệng :

-Lẹ vậy!

Vịnh nhún vai cười toét, không trả lời. Vịnh là văn nhân phải hơn, lúc nào cũng nhớn nhỡ chẳng

coi việc gì là quan trọng, chẳng thích hơn thua, kèn cựa thế mà lại là Hoa tiêu phóng pháo đã có Chiến thương bội tình.

Tôi leo lên ngồi cạnh, suy nghĩ lung đến những lời tâm sự của ông Kỳ với các Tướng lãnh KQ anh em mấy ngày trước đó: "Tôi (ông Kỳ) đã tìm gặp và hội kiến với cụ Hương (đang hành sử chức vụ Tổng Thống VNCH thay thế vị tiền nhiệm vừa từ nhiệm trong hãn học) thỉnh cầu cụ chính thức chỉ định tôi giữ chức vụ Tổng Tham Mưu Trưởng Liên Quân cho tôi có đủ thẩm quyền chỉnh đốn hàng ngũ quân đội, lập thể ngăn địch, lấy QK 4 trường kỳ chiến đấu. Cụ Hương đã từ chối khéo, viện dẫn tôi đã từng là Thủ Tướng Chính Phủ và Phó Tổng Thống nên chức vụ TTMT Liên quân không hợp thể thống lễ nghi cho tôi.

Cụ ấy yêu cầu cho Cụ ít ngày sẽ bổ nhiệm tôi làm phụ tá Quân sự đặc biệt giúp Cụ. Tôi giải thích, nhấn mạnh, tôi không quan tâm đến nghi lễ, tôi chỉ mong có cơ hội chỉ huy quân lực ngay giờ phút thậm chí "nguy ngập" này. Cụ Hương đã lắc đầu

nhất định không trao quyền chỉ huy cho tôi."

Phải, cụ Hương đã sợ, cả "Đồng minh chạy làng" cũng sợ ông có binh lực trong tay. Họ sợ sẽ không khống chế nổi ông, làm sách lược của họ hư cả !!!

- Khốn nạn thay cho một nước nhược tiểu lại có một vị trí chiến lược trong vùng tranh chấp!

- Cũng khốn nạn thay cho Quân Dân miền Nam vô phước, gặp cảnh Quân cướp đã tới ngoài ngõ, lửa phừng phừng khắp nơi, trong nhà còn nghi kỵ lẫn nhau, phân tranh ngòi thú!

Đang miên man nghĩ cho mặt vận của nước, mặt kiếp của mình thì ông Linh từ Tư lệnh Bộ/TTM chạy ra một mình đến bên trục thẳng có tôi và Hà Xuân Vịnh đang ngồi đăm chiêu mỗi người một ý nghĩ, Linh cứ loanh quanh ở dưới chẳng chịu bước lên cùng chúng tôi. Tôi vội leo

xuống lại gần Linh nhỏ to:

- Linh ! Kỳ sẽ rút ra Đệ thất hạm đội, hãy lên cùng đi. Hết cách thôi!

Linh dường như có điều gì bất ứng nên nhút định không lên tàu. Tôi hỏi:

- Sao?

Linh nói:

- Thiếu gì máy bay.

Tôi vội báo động:

- Máy bay nào nữa, còn chiếc duy nhứt này thôi.

- Chiếc nữa kia kìa. Linh vừa nói vừa chỉ tay về chiếc trục thẳng mà Tôi, Ước và Linh vừa đáp hồi nãy.

- Tàu còn đó, Hoa tiêu đã vội bỏ đi rồi (có lẽ họ đã hiểu đây là phút ly tan nên vội về lo cho vợ con).

Tôi nói với Linh thế là vì tôi đã thấy họ phóng Jeep ra khỏi TTM. Linh nhút định không nghe, không lên tàu di tản. Tôi đành ở lại bên anh. Tôi không thể bỏ anh thoát thân một mình. Tôi ở lại chia sẻ số phần với anh vì ngoài tình quân ngũ,, anh còn có liên hệ gia đình thật gần với tôi. Anh em sống chết có nhau. Hơn nữa tôi chợt nhớ còn ông Võ Xuân Lành vị chỉ huy đoạn cuối mà Cứu Long khi rời đơn vị đã căn dặn tôi đi cùng, tôi cần phải chu toàn lời nhắn nhủ lúc chia phôi.

Ông Lành với Tôi cùng bạn quân trường, chung một khóa học, nắm đối đầu nhau cùng một đơn vị khóa sinh. Lành ít nói, suốt ngày lầm lì, kỷ luật gương mẫu, thương lính như thương mình, chẳng hề nạt nộ ai.

Vào những đêm cuối cùng cuộc chiến, Lành vẫn xuống văn phòng ứng chiến của tôi xoa mặt chườm cơm, chờ đợi kết quả các phi vụ Hành quân đêm chặn địch tại Long Khánh, Xuân Lộc. Anh đã mỉm cười khi nghe báo cáo "Quả bom heo" (Daisy cutter) thả từ C.130 đã làm cóc nhái, ếch ương (cộng quân) câm tiếng. Mặt trận Xuân Lộc, bình thường nhóc nhen, à uôm thâu đêm, nay bỗng

dưng bật tiếng yên lặng dễ sợ! Đột nhiên, quân bài chưa bốc, Lành đã vỗ mạnh tay xuống bàn, miệng hô "MUN CUN" rồi đứng dậy, cười, quay về văn phòng của anh trên Tư Lệnh Bộ.

Tôi hiểu ý, cười theo, đứng dậy tiễn đưa.

Tôi còn đang phân vân bàn thảo với Linh những bước kế tiếp thì ông Kỳ từ Đại Sảnh Bộ TTM bước ra hướng về chỗ trực thăng đậu chờ, dẫn theo số đông (Tướng lãnh?) bước rảo lên tàu cùng với Ước bay đi để lại tôi và Linh tự quyết lấy phận mình. Tôi và Linh đồng thời cả Đặng Duy Lạc, Không Đoàn Trưởng KĐ-A37 (không biết từ đâu chui ra) vội gọi QC/TTM yêu cầu hộ tống chúng tôi trở lại BTLKQ.

Trong khi còn số rờ chờ QC lấy xe thì có mấy anh SQ P.2/TTM biết tôi vội chạy lại hỏi dò:

- Các Tướng đi đâu vậy. Ông có tin gì cho anh em biết với.

Tôi ái ngại nhìn về âu lo của các anh ấy và thẳng thắn nói toạc ý nghĩ của mình:

- Tất cả đã hết. Các Tướng đã cao xa. Các anh cũng nên tìm đường tự cứu.

Tôi không thể dối nhau vì mọi người đã lén lút dối nhau quá nhiều rồi. Tôi không hiểu tại sao lại phải dối nhau, nếu mình không lo được cái an nguy của nhau thì cứ đường đường, chính chính nói thẳng để anh em tự tính, có phải trong nhau không vẫn oán hờn. Nói xong xe QC cũng vừa trở tới, chúng tôi 3 người KQ lục lổng lên xe. Với tài xế tôi nói:

- Nhờ anh cho chúng tôi trở lại BTLKQ.

Xe rồ máy phóng đi, trực chỉ Cổng Phi Long, xạ thủ Đại liên trên xe cảnh giác cao độ khi tiến đến đám đông lẫn lộn quân dân bu nghẹt cổng vào. Cảnh vệ KQ, sau hàng kẽm gai, khẩn trương phòng thủ : "Nội bắt xuất, Ngoại bắt nhập". Tinh cầu lấp lánh trên vai, Linh cho lệnh mở cửa. Quân ta phớt tình không nghe. Đặng Duy Lạc ngồi yên khúc gỗ. Tình hình thật gay cấn, quân dân hỗn độn, nếu cộng quân có mặt trà trộn trong đám đông thì thương gì mà không tặng cho chiếc Jeep có Tướng Tá KQ đang kẹt cứng với quân mình một quả lựu đạn hay một tràng AK phong thần tụi này. Âu cũng là cái hay không còn thấy cái hèn, cái tủi thêm nữa!

Thấy ông Linh hết "linh" tôi bước xuống xe tiến thẳng đến chỗ anh KQ bất tuân thượng lệnh, điềm đạ ra lệnh không thiếu vẻ đanh thép:

- Em! Hãy mở cổng ngay. Đừng chậm trễ. Lệnh HQ khẩn cần thi hành. Mau lên!

Tôi chẳng hiểu cái "Uy" hay cái "Tình" của tôi đối với thuộc cấp thừa xưa đã khiến được anh riu riu vâng lời. Có lẽ cái "TÌNH" vì cả cuộc sống tôi chỉ biết lấy "TÌNH" đối xử với nhau dẫu cho tôi ở cương vị nào đi nữa. Trong đời Bình Nghiệp tôi đã thấy và gặp cái "VÓ TÌNH" có khi đến tán tận lương tâm của nhiều Quyền lực bệnh hoạn tâm hồn nắm quyền sinh sát trong tay. . . (Tôi đã đau buồn, tôi tủi phận tôi, tôi chỉ âm thầm ôm lấy cho tiêng tôi.). . .

Cổng mở, Quân dân vội theo vào. Lính gác nổ súng chỉ thiên. Tôi vội ngừng xe bảo họ:

- Hãy cho các KQ và gia đình vào. Cần cảnh giác tối đa. Đừng để mất trật tự. Nói xong chúng tôi vào thẳng BTLKQ gặp ông Lành. Ôi ! Hãnh diện thay! Niềm

tự hào KQ đang ở chỗ này! Niềm danh diện QLVNCH cũng đang ở chỗ này!
Tướng Lành, trước thế quân tan vỡ, quân binh đang đua nhau bỏ ngũ, ông vẫn
trầm tĩnh kiên trì thủ Đài chỉ huy Hành Quân Chiến Cuộc KQ. Ông giữ vững liên
lạc với Đ4KQ, ĐKQ duy nhất còn hăng say chiến đấu trong khi
nhiều Đơn vị đã vội ngừng nghỉ. Ông đang chờ lệnh tung toàn lực KQ còn lại
đánh canh bạc chót.

Ông Linh tóm lược tình hình bên Bộ TTM cho ông Lành rõ. Ông đứng dậy rời
Phòng HQCC bước ra tiền đình Đại sảnh mặt không lộ tâm tư. Ông Linh đề nghị
rút khỏi TSN. Tướng Lành thật là "lành" nói với Linh trước sự hiện diện của tôi
và Đặng Duy Lạc:

- Moa chưa có lệnh.

KQ vẫn đợi lệnh. Phải, chúng tôi vẫn đợi, vẫn chờ dài cả cổ suốt từ lúc mấy "tên
mất dạy" làm chuyện lừa thầy phản bạn đến giờ. Chúng tôi chờ lệnh ai đây!
Tổng Thống dân cử, Phó Tổng Thống dân bầu đã viện hết lý này lẽ nọ chối bỏ
trọng trách toàn quân toàn dân trao phó, tìm thế yên thân, bỏ mặc quân dân
tang tóc . . .

Thủ tướng chính phủ, Đại tướng Tổng Tham Mưu Trưởng chỉ còn biết nghĩ cho
cái an nguy của riêng mình. Thật quả bất hạnh cho quân dân miền Nam! Mọi
người đã bỏ đi cả rồi!

Tội cho ông Lành vẫn ngồi chờ lệnh. Mà lệnh của ai đây! Tôi buột miệng:

- Ông chờ lệnh ai, còn ai đây nữa để có lệnh cho mình.

Ông Lành trầm ngâm không nói, chúng tôi lặng yên chờ (lại chờ) quyết định
của ông, chợt Tướng Lưỡng (dù) xịch Jeep đến, thấy tụi này còn đương nhìn
nhau vội hỏi:

- Tụi toa định làm gì đây?

Ông Lành ngượng ngịu chưa biết phải nói sao cho đỡ khó nói. Lành là thế đó,
lúc nào cũng sợ phải mang tiếng hèn nên chẳng có lời hèn. Tôi nghĩ khác, giờ
này không phải đem cái "DỮNG" cái "HÈN" mà luận anh hùng, giờ này phải là lúc
có quyết định nhanh và dứt khoát. Tôi nhận cái "Hèn" cho tôi. Tôi nhìn thẳng
Tướng Dù nói nhanh:

- Tụi này Zoulou đây. Ông có theo thì cùng đi.

- Zoulou ? Zoulou bỏ lại mấy đứa con (ý nói các ĐĐ dù) lang thang sao đành!

Ông Lành hỏi:

- -Toa còn mấy đứa con ?

Ông Lưỡng:

- Sáu đứa chung quanh đô thành.

Lúc này trực thăng Thủy Quân Lục Chiến Mỹ đổ bộ và bốc người loạn cào cào
không phận Saigon TSN. Tôi đỡ lời ông Lành:

- TSN không giữ được, KQ chúng tôi phải rút khỏi tầm pháo địch trước đã.

Ông Lưỡng vội hỏi :

- Tụi toa định rút đi đâu ?

Tôi lại nhanh nhẩu:

- Có thể vùng 4, có thể đi luôn.

- Chờ moa một chút, cho moa về thu xếp với mấy đứa con cái đã.

Nói xong ông Lưỡng lên Jeep về SĐ Dù. Nhân lúc chờ đợi Tướng Dù trở lại, các Sĩ quan cấp

KĐ, Tham Mưu BTL KQ hiện diện cùng với một số binh sĩ thuộc Tổng Hành Dinh KQ vội tập họp trước tiền đình TLB bao quanh chúng tôi nghe ngóng tình hình. Biết ý họ, tôi nói thật nói thẳng:

- Dưới áp lực nặng của Pháo cộng, BTLKQ buộc phải rút khỏi đây. Ai muốn theo hãy sẵn sàng.

- Thưa rút đi, đi luôn ạ. Một Hạ sĩ quan thuộc THDKQ hỏi lại.

- Hãy biết rút khỏi đây đã, có thể là vậy. Tôi vẫn tắt không giải thích nhiều hơn. Vị Hạ sĩ quan này đã không cầm được nước mắt buồn bã xin tôi:

- Cho chúng em ở lại vì chúng em còn vợ con không thể bỏ đi cho đành.

- Tùy các anh, tôi không ép buộc ai cả.

Chỉ có Th/sĩ Văn, chỉ huy trưởng QC/BTLKQ quyết chí theo chúng tôi. Một Binh nhì KQ gốc miền Trung bỗng lên tiếng:

- Thưa, tất cả đi rồi Em còn tiếp tục đứng gác Cổng BTL nữa không?

Tôi đau lòng thấy lính mình quá chân thật, vội nói lớn như muốn mọi người hiện diện cùng nghe:

- Kể từ giờ phút này các anh không còn trách nhiệm gì với KQ nữa. Các anh có thể rời đơn vị lo cho sự an nguy của vợ con càng sớm càng tốt. Còn em, tôi vỗ vai anh Binh nhì đơn thuần, Em không cần lo cho cái BTL bỏ trống này, Em hãy về nguyên quán.

- Thưa, Em chẳng còn ai, đường xá đã cắt đứt cả rồi.

Nước mắt chảy vào tim, tôi chỉ còn biết dúm vào túi người lính thiếu may này mấy tờ "tiền Lèo" để cậu ta có thể sống đỡ ít hôm liệu tính cho phận mình.

Cùng lúc đó, Tướng Dù đã trở lại. Chúng tôi luận kế rút đi, khi xét kỹ lại không ai là Hoa Tiêu vận tải.

Tướng Lành, Thảo Nâu, Đặng Duy Lạc đều là Hoa Tiêu phóng pháo. Ông Linh đề nghị qua DAO.

- SĐ5KQ thì sao? Tôi hỏi nhỏ Linh.

- Các Hoa Tiêu đã tự ý rút cả rồi (vì không muốn đưa lưng chịu thêm Pháo cộng nữa). Linh thở dài trả lời tôi.

Bây giờ tôi đã "hiểu" tại sao ông Tiên lên TLB gặp Cử Long với nét mặt không vui và đầy lo âu hồi sáng nay. Sau phút suy tính, Vị chỉ huy đoạn hậu BTLKQ cho lệnh rút. Tất cả đã lên 3 Jeep, dẫn đầu bằng Jeep có đèn chớp ưu tiên trực chỉ DAO.

Tới Cổng DAO, một dân sự Mẽo mặc áo giáp, M17 cầm tay chặn chúng tôi lại:

- General only ! Tên đó hách dịch ra lệnh.

Hai Tướng KQ một Tướng Dù bước vào trong rào kẽm gai, ông nào cũng đeo Browning 14 phát cạnh sườn. Tôi mặc áo liền quần đeo thêm áo giáp cũng lưng lửng Browning ngang lưng, lững thững theo vào phốt tình kể như không nghe anh Mẽo sửa gì, chờ tôi bước vào trong, anh mọi Da đỏ kéo kẽm gai khóa lối.

Một tiếng mách bu chói lói vang lên:

- There are only 3 generals. Three only!

Tôi quay nhìn ra mới hay ĐVR đang hạn vì sao tôi không lon không mảo lại

được hưởng quy chế Tướng Lãnh ngang xương.

Ghen ? Ganh ? hoặc muốn ngấm ý nhần với giặc Mỹ anh mới là người xứng đáng được qua ải sau Tướng vì anh, Chánh Văn Phòng Tư Lệnh KQ, đường đường một đấng cao sang !!!

Tên Da đỏ chẳng có phản ứng gì, chắc còn đang tìm hiểu xem cái ông đeo 3 hoa bạc sáng ngời muốn lấp bắp cái gì hoặc thấy tôi phong trần trong quân phục phi hành tác chiến nên muốn đặc biệt đãi ngộ tôi. Ông Linh nghe tiếng ĐVR tiếp tục tru tréo vội gỡ sao của ông, nói lớn trước sự chứng kiến của ông Lành:

- Anh hãy nhận "Sao" này. Vừa nói vừa gán "Sao" cho tôi.

Tôi đưa tay chặn lại vừa đùa vừa phân bua:

- Các ông nhớ đấy nhé. Vào giờ phút cuối cùng của KQ tôi đã lên Tướng, Tướng KQ. Đúng là Tướng Không còn Quân. Ông Linh đã không cười, ông Lành cũng không cười. Linh nói trong nước mắt:

- Giờ phút này anh còn đùa được sao ! Anh hãy nhận "Sao" đi.

Tôi lắc đầu, đồng thời quay ra, tự tay gỡ kềm gai bước khỏi vòng phân ranh Mỹ-Việt. Anh Mễ gác cửa chẳng hiểu cái anh phi hành bé người kia đã vào sao lại bỏ đi trong khi nhiều người muốn vào lại vào không được. Tôi mặc xác anh Mễ nghĩ gì, tôi chỉ lo trấn an ĐVR:

- Tao không bỏ nhau đâu.

Linh thấy tôi bỏ đi, mếu máo, có lẽ đã hối hận để tôi kẹt lại trong khi tôi đã có thể cùng ông Kỳ thoát đi an toàn rồi, nên trước khi vào DAO đã nói vọng ra ngoài kềm gai:

- Anh về hãy dung đường bộ rút xuống vùng 4 với Tần.

Tôi nghĩ đó là đường tự sát vì giờ đây quanh Đô thành còn nơi nào Cộng quân không đóng chốt. Để Linh yên lòng đi thoát, thoát người nào vẫn may cho người đó, tôi an ủi:

- Linh, yên tâm, cứ đi. Tôi biết tự lo. Nhớ lo cho vợ con tôi, nếu có cơ hội.

Nói xong tôi vội nhảy lên Jeep và nói lớn với các SQ không phải là Tướng, lỗ nhổ kẹt cứng trước Cổng DAO

- Chúng mình quay lại SĐ tìm phương tiện khác thôi.

Tất cả nhảy lên mấy Jeep đậu đó, lúc ấy tôi mới để ý thấy có ông Thảo Nâu, ông Thân Kiểm Báo, ông Đặng Duy Lạc, ông Chu Trọng Để, một số SQ cấp tá, cấp úy khác và lẽ dĩ nhiên có cả người anh em "mách bu".

Dẫn đầu là chiếc Jeep có đèn hiệu chớp tắt do Th/sĩ Phan Thành Thiệt lái, kể là xe tôi đoạn giữa, xe lăn bánh hướng về phi cảng thì "Đoàng! Đoàng" mấy quả đại pháo nổ ngang trước mặt, Phan Thành Thiệt trúng thương (chắc nhẹ), xe đổi hướng lòn qua khu Cứu hỏa, vừa lú đầu ra khỏi thì "Đoàng! Đoàng" thêm mấy quả pháo giăng. Đoàn xe vội ngừng, tất cả nằm dài trên thềm cement tránh đạn.

Tôi suy nghĩ cứ gì đạn pháo lại đeo đuổi đoàn xe sát thế. Hẳn nhiên Tiền sát Cộng quân điều chỉnh tác xạ rồi, không biết chúng núp ở đâu? Trên Đài kiểm soát Không lưu? Trên lầu nước SĐ? Trên nóc nhà thờ Gò Vấp cận vòng đai phi trường? Chúng ở đâu mình không rõ nhưng chúng biết rõ mình ở đây, trong khu

Cứu hòa dân sự, đang phơi bụng chờ Pháo phanh thây.

Chúng sẽ "salvo" vì chúng đã đóng khung mình rồi. Nghĩ đến đó tôi quyết định không nằm chờ chúng làm thịt, tôi phải thoát khỏi nơi này. Tôi nói lớn:

- Chúng ta hãy rời khỏi nơi đây. Cộng có thể điều chỉnh pháo tới. Hãy tìm phương tiện thoát thân.

Nói xong tôi đứng dậy ra xe thì nghe tiếng Phan Thành Thiệt:

- Em không đi nữa. Em ở lại ăn thua đủ với chúng. Em đã trúng thương.

Tôi quay lại xem xét vết thương cho Thiệt, chỉ thấy vài đốm lấm chấm máu khô trên má, trên cổ, có lẽ do đá sạn cement văng trúng ngoài ra không có vết thương nào xuất huyết cả.

Tôi bảo:

- Đi Thiệt, anh bị thương nhẹ thôi. Hãy theo tôi, ở lại không được đâu.

Thiệt cương quyết ở lại. Tôi đành lên xe ra đi. Trên xe có Thảo Nâu, Thượng sĩ Văn và một số sĩ quan chừng độ chục người đeo nặng thành xe. Xe vừa xiêu vẹo ra bãi đậu thì Cộng lại ầm ưong pháo, chỗ này đám khói, chỗ kia đám cháy. Tôi, Thảo, Văn đổ lý, cứ đi nghĩ rằng hôm nay là ngày lên ngôi bàn thờ cũng phải rồi. Thảo bảo tôi:

- Mình ra khu trực thăng, moa thấy nhiều lắm, đậu phía gần phi đạo hướng Bà Queo đó

Tôi thắc mắc:

- Cậu ra khu trực thăng làm gì ? Cậu khu trực thì đến khu trực chớ ! Cậu biết lái Trực Thăng à?

Thảo cười mũi:

- Tàu nào Thảo Nâu chẳng lái được. Ông đừng coi thường tôi chứ, Thảo Nâu mà ông quên rồi sao?

Bụng tôi nghĩ "Nâu" chỉ liên hệ với "Năng" vì "Năng" nhuộm Nâu hẳn chứ ăn nhuộm gì đến lái đủ loại máy bay, chẳng lẽ hẳn Nâu vì dầu mỡ đủ loại máy bay nhuộm hẳn, hẳn lặn lội với đủ loại tàu à ? Có lý ! Tôi khích hẳn:

- Có thật không đó cha, Thảo Nâu lái khu trực thì biết rồi. Chapeau! Còn cái khác chưa biết à.

- Ông cứ tin tôi đi. Tàu gì tôi chẳng nhúng tay vào.

Thoáng chốc đã đến chỗ đậu Trực Thăng. Lên chiếc nào mở máy cũng không nổ. Tôi cười cười, hẳn nổi xung nhảy xuống mở thùng khám xăng, hết tàu này đến tàu kia. Tàu nào cũng khô ran.

Thảo Nâu thành Thảo Xám, hẳn ù lu bù. Sau cùng hẳn nắm lấy chú lính gác quanh đó chắt vấn:

- Sao không có chiếc nào có xăng vậy hả. ĐM làm ăn sao vậy ?

Chú lính lấp bắp:

- Tại Tướng Tiên cho lệnh rút hết xăng khỏi tàu.

Tôi đã hiểu, ông Tiên sợ các người hùng bỗng dựng nổi sừng, Tập đoàn cất cánh về nơi vô định thì ông Tiên còn ai đâu để đàm đạo đánh đấm. ông cũng có cái lý của ông vì thực ra khi ổng vào TLB gặp Cửu Long với nét mặt âu lo như gà mắc đẻ là lúc các Hoa tiêu Vận tải rủ nhau lên chiếc tàu C.130 xuôi "Thái Lan" giã từ Tổ Quốc Không "Gi-Ấn" nhập đoàn "Cái Bang" lang thang khắp chốn "Cờ Hoa"

khất thực.

Chọn Trục Thăng thoát nguy không xong, Thảo Nâu chở tôi trên Jeep tìm Cessna. Gặp Cessna Thảo leo lên bảo tôi ngồi ghế phải. Hẳn quay máy, máy nổ. Bỗng nhiên con tàu xao động dữ dội. Quan quân ở đâu nhiều thế, đang dành nhau lên tàu. Chú Văn (QC) vẫn theo sát tôi từ sớm cũng đã nhanh chân lên được ghế sau.

Cessna chỉ có 5 chỗ, 2 trước 3 sau, làm sao chứa trên chục người. Đeo toòng teng? Mặc kệ cứ đeo!

Thảo Nâu nổi thịnh nộ:

- Tàu chỉ đủ chỗ cho 5 người thôi. Tụi bay đeo đầy như thế bay làm sao được. ĐM tao chịu thua rồi đó.

Thảo Đù mặc Đù, chạy chết cứ chạy, Sĩ quan, Binh sĩ cứ lì, ai ngồi cứ ngồi, ai đeo cứ đeo. Tôi cảm thấy bất nhẫn, mình muốn đi lại bảo người ở lại, mình muốn tự do lại bảo người cá chậu, mình muốn thoát lại bảo người đừng theo. Tôi thấy xấu hổ! Rõ ràng mình trốn chạy lại bảo thuộc cấp ở lại cho mình dễ trốn. Nếu chở đủ cả chục người đeo trong đeo ngoài thì tàu lam sao cất cánh, cứ là rụng như sung, cái chết cầm chắc. Lỡ mình sống, thoát, nhưng thuộc cấp tan thân, nát thịt, chắc chắn mình sẽ sống không yên trong quăng đời bại trận còn lại. Lương tâm người chỉ huy chẳng bao giờ tha thứ cho hồn mình.

Tôi bất lực. Tôi cũng chỉ là người tháp tùng, chiếm một chỗ ngồi, mặc dầu tôi chủ xướng tìm phương tiện thoát thân. Tôi không thể lấy tư cách chủ xướng mà có được một chỗ ngồi an lành. Tôi cũng không thể lấy tư cách là vị Sĩ Quan cao cấp thâm niên nhất mà dành quyền chễm trệ.

Thảo Nâu thì khác, anh có quyền vì anh là "Thợ Lái", không có anh tất cả đều ở lại. Anh ta là Phi công Khu trục, chiến đấu quyết liệt suốt chiều dài cuộc chiến, ảnh không đầu hàng, không thể đầu hàng dễ dàng nhất là cái trở ngại nhất thời "chạy chết của anh em". Chỉ còn tôi, tuy tôi bất lực với mọi người, với con tàu, nhưng tôi vẫn còn quyền, còn khả năng quyết định cho chính tôi, chính bản thân tôi. Tôi không sai khiến ai được nữa nhưng tôi vẫn sai khiến được tôi.

Tôi lấy quyết định:

- Các anh không chịu nhường nhau thì tôi nhường chỗ tôi cho các anh.

Nói xong tôi mở cửa bước xuống. Thảo vội níu tay tôi lại, có lẽ anh ấy đã mục kích cảnh tôi đã vào DAO lại quay ra cùng chia xẻ gian nguy khốn khó với anh, cùng anh đổ lị trong lửa đạn tìm hết tàu này đến tàu khác để có được con đường sống, nay đường sống trong tầm tay thì lại nhường lại cho em út, ảnh đã không chấp nhận:

- Không được! Ông có xuống thì cũng chỉ có một chỗ trống thôi.

- Anh Thảo! Lời nói của anh cho thấy cái công chính mà anh luôn có trong anh, cho thấy cái thân quý mà anh dành cho tôi trước cảnh chia ly. Chính cái tình này đã đủ sưởi ấm lòng tôi cho tôi thêm can đảm dứt khoát rời tàu.

Nói với tôi xong Thảo quay về phía sau la lớn:

- Tụi bay có xuống bớt không. Tao chịu thua rồi đó.

Thảo lập lại "chịu thua" một lần nữa, không một ai nhúc nhích. Tôi cương quyết leo xuống dành đường sống cho em út dầu cho chỉ có một chỗ thôi: một mạng được sống còn hơn một mạng phải chết! Tôi không kêu hùng gì, quả cảm gì, tôi chỉ hành sử đúng tư cách của cấp chỉ huy lo cho cái an nguy của thuộc cấp trước khi nghĩ đến cái an nguy của chính mình. Tôi leo xuống, hi vọng nêu gương tốt cho những anh em khác cũng nhường chỗ cho nhau để ít ra cũng còn người sống không đến nỗi chết cả đám, chỉ vì lo chạy mà không nghĩ đến phi cơ rơi do quá tải; lưu xú muôn đời!

Tôi lên Jeep định lái đi thì QC Văn cũng bỏ tàu leo lên ngồi cạnh tôi. "Huynh đệ chi binh" là chỗ này đây!

Sống chết có nhau cũng chỗ này đây! Thày trò chúng tôi vẫn có nhau từ sáng đến giờ. Văn không để tôi đơn lẻ trên bước đường bại tử. Tôi mở máy, lái xe đi, chợt thấy một Caribou cửa hậu để mở, trên đầy quân nhân, đàn bà, trẻ nít và hành trang ngổn ngang. Tôi vội lái xe về hướng đó thì chiếc Caribou chuyển bánh chạy đi. Tôi càng đuổi, Caribou càng tăng tốc lực. Tôi ra dấu cho mấy người trên Caribou báo cho Hoa tiêu chờ chúng tôi đi với. Caribou cứ vô tình gia tốc. Văn bỗng nổi giận "mất khôn" đưa Tiểu liên toan lảy cò vào lòng tàu. Tôi vội cản lại:

- Đứng, đừng bắn anh Văn. Anh em vợ con KQ cả đó. Tôi xin anh!
- Mấy người đó vô tình, quyết bỏ rơi mình. Ông yêu cầu, chúng bỏ mặc, chúng cứ đi, Văn hẳn học nói, chúng muốn cho mình chết thì tôi cho chết cả.

Văn giận quá rồi. Tôi kéo tay súng của Văn chìa đi hướng khác và dùng tâm lý khuyên anh bỏ ý định trả hận giữa anh em nhà:

- Anh Văn ! hãy nghe tôi. Tôi là nhân viên phi hành tôi biết loại phi cơ này cũ quá rồi, chở nặng thường rơi bất tử. Anh trông kìa phi cơ chỉ có một máy chạy thôi, máy trái đang cố quay mà không được. Nếu cứ thế mà cất cánh thì chắc chắn sẽ rơi. Chúng mình tội gì chui lên cho bầm dập thân xác. Văn nghe ra và bình tĩnh ngồi lại ghế cạnh tôi và hỏi với giọng bình thường:

- Bây giờ mình tính sao ?

Tôi nhếch mép cười:

- Nếu chúng ta không còn phương tiện ra đi nào nữa thì tối nay tôi với anh vào Chợ Lớn "Nhất dạ đế vương" một chuyến rồi ra sao thì ra. OK ?

Văn nín thính. Tôi lái xe lòng vòng, lang thang phi đạo chủ ý vớt vát có Tàu nào cất cánh muộn thì quá giang. Mọi Tàu đề ngời nghỉ lạnh lũng nơi bãi đậu. Tôi chán nản quay xe ra phố. Trên đường rời khỏi SĐ5KQ, ngang qua văn phòng Tư Lệnh Phó SĐ, thấy ánh đèn, cửa mở, tôi đậu xe bước vào gặp Đinh Thạch On, ngồi thần thờ sau bàn giấy.

Tôi hỏi :

- On ! Sao còn ngồi đây? Tất cả bỏ đi hết rồi, anh cũng đi đi thôi.

Đinh Thạch On lúng túng, không dứt khoát, dường như có cái gì dùng dằng giữ ảnh lại.

Tôi hồi thúc:

- Đi đi toa. Ở lại chỉ còn tôi với anh là lớn cấp nhất, Cộng nó nắm được, nó đem

tôi và anh quỳ trước sân cờ "Cắc bùm" tế cờ đó.

Đình Thạch On như người mất thần:

- C.130 tụi nó lấy đi trốn cả bầy rồi.

- Còn C.47 mà. Tôi nhắc nhở On.

On thở dài :

- Đã lâu lắm tôi không còn lái C.47.

On vốn ít nói, hiền như cục đất nên chỉ trả lời vừa đủ.

Tôi khích lệ:

- Dẫn sao anh cũng đã có lái nó rồi. Quên chút lúc đầu, ôn lại trong đầu anh lại nhớ ra đó mà. Anh cứ lái, tôi chấp nhận để anh đập máy bay giết tôi hơn là để tụi Cộng hạ nhục tại sân cờ trước hàng quân của mình. Chết vì máy bay rơi, chết mau. Chết với quân khát máu, chết mòn chết tủi đó bố ơi.

Đang cố thuyết phục ông TLP/SĐ, thành linh nghe tiếng xôn xao và tiếng động cơ nặng nề gầm gừ. Ngó ra ngoài một chiếc M113 đang lùi, thụt lùi. Tôi vội bước ra chặn lại hỏi:

- Có chuyện gì ? Tại sao lùi?

Trưởng xa, một KQ trả lời:

- Chúng em thuộc Phòng thủ, tụi Cộng tiến sát rào , chúng em rút sâu về.

Tôi phản ứng lấy lệ vì nghĩ mình cũng đang thuyết phục rút thì rầy rà chuyện rút với không làm gì nữa:

- Rút đi đâu nữa!

Nói xong, buông xuôi, tôi quay vào nói với On:

- Anh nghe rồi đấy chứ, không thể chần chờ hơn được đâu.

Lúc ấy On mới nghiêng người cúi xuống, kéo học tử, lôi ra cuốn kỹ thuật C.47 lật từng trang và nói:

- Để moa ôn lại chút đã.

Cứ thế On ngồi thản nhiên học hết cuốn kỹ thuật. Một phút lúc ấy là một thế kỷ đối với tôi. Tôi như ngồi trên lửa. Bên ngoài M.113 lui tới lui lui, quay ngang, quay dọc, binh sĩ chạy xuôi chạy ngược, tiếng súng lè tẻ đây đó. Tôi ngồi trước bàn giấy On, dăm dăm ngó ra ngoài cửa chính, tay nắm chặt tiểu liên, cùng với Vãn, sẵn sàng nhả đạn, chờ cho On học bài xong. Cuối cùng On cũng đứng dậy theo tôi đi ra tìm tàu thoát hiểm.

Chúng tôi ra thẳng bãi đậu C.47. Leo lên chiếc đầu mở máy, máy gầm gừ, cánh quạt quay từng vòng uất nghẹn chẳng chịu vung mình đoạt gió. Leo xuống khám xăng, xăng còn, khám máy, máy lũng chảy dầu, có lẽ đã trúng hỏa tiễn hay miếng bom thù. Leo lên chiếc khác, chiếc đó lại

không xăng. Cứ thế lếch thếch kéo nhau từ ụ C.47 này qua ụ C.47 khác giữa cơn nắng trưa. Tàu nào cũng ỳ ra chẳng chịu chuyển mình.

Ngay lúc ấy một trực thăng TQLC Mỹ bay đứng trên đầu chúng tôi, nghiêng mình quan sát. Tôi ra hiệu, yêu cầu đáp bốc chúng tôi. Quân "Bạc nghĩa" quay ngoắt bay đi bỏ mặc lũ bại quân tự liệu. Ai bảo có cánh mà không bay lại nhờ người cồng. Chúng đâu có hiểu "Phụng Hoàng" đang thất thế sa cơ vì cộng quân bết mặt huyết đạo nên mới nhờ "Gà Mỹ" mượn sức qua cơn khốn khó. Đâu

ngờ cái giống Gà này nó "xỏ rét", nó "xỏ lá", xỏ lá kèn.

Thật ra mình cũng chẳng nên trách người. Có trách nên trách chúng mình đã thiếu hẳn một kế hoạch rút quân chu đáo, an toàn và trật tự. Trong mọi cuộc hành quân thì hành quân tháo lui là khó khăn và gay go nhất, cho nên cần được nghiên cứu tỉ mỉ, ước tính và tiên liệu thật sát, chuẩn bị thật chu đáo, thì hành thật cẩn trọng. Thế mà mình lại vội vã, "Quân hồi vô phèng" mạnh ai nấy rút chẳng ra cái "Thống chế" gì để cho cả Bạ lẫn Thủ coi khinh coi rẻ.

Xấu hổ !!!

Sau phút ngỡ ngàng vì "Tình Phụ" do người anh em bất nghĩa bỏ đi, Đinh Thạch On chán nản ra mặt vốn dĩ dùng dằng chẳng muốn đi từ đầu thì đây cũng là cái cơ buông xuôi cho tiện. On không muốn tìm tòi thêm nữa. Tôi bắt đầu lo cho kiếp cá chậu chim lồng, cộng quân cắt tiết. Tôi mở bóp lấy mọi giấy tờ, thẻ kiểm tra, chứng minh thư Phủ đầu rồng, thẻ mang vũ khí tùy thân hủy bỏ chỉ giữ lại thẻ bài kim khí có ghi rõ số quân, loại máu, đeo lòng thòng trên cổ (hiện tôi còn giữ làm kỷ niệm, nhớ lại một mùa xuân để mất).

Hủy xong giấy tờ, tôi ngó mông lung qua dãy phi cơ lặng lẽ bên đường, lòng hướng về Mẹ già chẳng biết giờ này ra sao? Tôi không khóc được. Tôi buồn thê thảm. May hừng sáng nhân lúc cộng quân tạm ngưng pháo kích, tôi đã bắt liên lạc được với vợ chồng người em trai cư ngụ vùng Chí Hòa, yêu cầu chăm nom Mẹ cho tôi được yên lòng trong phút tử sinh ly biệt đang chập chờn bên tôi. Vợ con tôi! Trước đó ít ngày, cô em vợ, công dân Mỹ, đã từ Mỹ bay về lập thủ tục giấy tờ ngoại giao trong đó có cả tôi, bốc đem đi vội vã. Tôi đã từ chối đi theo vì nghĩ rằng nước mới trong dầu sôi chưa mất, quân trong rối rắm chưa tan. Vợ tôi vùng vằng:

- Nếu anh không cùng đi thì Em và các con cùng ở lại.

Tôi vội khuyên:

- Em hãy đem con rời khỏi đây và nuôi nấng dạy dỗ chúng nên người cho anh. Anh đi bây giờ là anh bỏ ngũ đó. Anh không muốn muôn đời lưu xú.

(Cũng vì cái lỉnh cỉnh này mà tôi được Bà Xã tặng cho biệt hiệu: Ông già lỉnh cỉnh mỗi khi nàng nhắc đến phút luyến lưu của ngày buộc phải để nước lại sau lưng, ra đi tìm một ngày mai ít buồn, ít tang tóc hơn cho mình và cho con cháu.)

Vợ tôi không chấp nhận lập luận của tôi:

- Chồng đâu, vợ đó. Em không đi.

Tôi làm mặt giận:

- Em phải nghe anh!

Rồi tôi dỗ dành:

- Em hãy đi, đem con về chốn an toàn, như thế anh được rảnh tay, đúng lúc phải đi anh sẽ đi kịp lúc, không phải tìm Em và các con, e rằng như thế quá muộn và quá hiểm nguy.

Vợ tôi ngần ngừ, suy tính. Các con tôi còn quá thơ dại, đứa lớn chưa đầy 7 tuổi, đứa bé mới hơn năm còn bế ẵm, ngỡ ngác hết nhìn cha đến nhìn mẹ. Tôi cầm

tay vợ đoan chắc:

- Em đi bây giờ, chúng mình còn có cơ hội gặp nhau. Nếu em và các con ở lại, chắc chắn sẽ ly tan vì lửa đạn vô tình chẳng chừa ai, tội nghiệp các con vì mình mà lây họa.

Xuôi lòng, vợ tôi gạt nước mắt dẫn con cùng gia đình bên ngoại các cháu qua DAO nhập đoàn di tản có trật tự. Gia đình bên nội các cháu (Mẹ tôi, Em tôi, cháu tôi) đã nằm lại chịu chung số phận với con dân miền Nam bất hạnh.

Đang để hồn vẫn vương trong đau thương, tuyệt vọng, tôi chợt thấy một C.47 óng ả phớt mình bên ụ hangar trượt mặt, hàng rào kẽm gai khóa kín, liền vội bảo On:

- Có chiếc C.47 kia trông còn nguyên vẹn. Hãy qua xem.

On lắc đầu:

- Cũng "dzậy" thôi !

Tôi chưa hết hi vọng, còn nước còn tát, tôi cương quyết rảo bước qua mau. On không theo, chẳng ai buồn theo. Tới nơi, tôi loay hoay gỡ kẽm gai để tiếp cận quan sát con tàu cuối bãi và cũng là cuối cùng. Một Hạ sĩ quan đã theo chân tôi hồi nào không hay, vội tiếp tay gỡ kẽm gai kéo qua một bên.

Tôi hỏi nhỏ:

- Anh chuyên môn gì ? Có biết gì về phi cơ ?

Người Hạ sĩ quan kiêu hãnh trả lời :

- Em là cơ phi.

Tôi mừng rỡ:

- Em hãy tiền phi, xét tình trạng động cơ và xăng nhớt. Mau đi em !

Chú em này thật rành việc. Chú thoăn thoắt nhảy lên cánh, mở nắp xăng miệng reo to:

- Mucho ! Mucho ! Ý nói xăng đầy.

Tôi quay ra ngoài gọi to, ngoắc Đinh Thạch On qua mở máy thử. Tôi chỉ là Phi hành dẫn lộ (Navigator, KQ mình gọi là điều hành viên, cái tên chẳng phi hành tí nào!), không có "thợ lái" thì "thợ tính gió chỉ đường mây" cũng chỉ là "loài Bò sát". Sau khi biết chắc phi cơ đầy xăng, Cơ phi nhảy xuống kiểm soát động cơ, đến khi mở cửa lên tàu mới vỡ lẽ cửa khóa với cái khoá tổ bố, liền thất vọng kêu lên:

- Cửa tàu khoá làm sao đây ?

Tôi chưa kịp phản ứng thì một Binh nhì cầm M.16, chẳng biết đã có mặt ở đó từ hồi nào, có lẽ chú ta canh gác sơ rớ ở đây mà vì bận tâm với kẽm gai tôi không thấy, hô to:

- Để em bắn bể khoá.

Nói xong chú ta lên đạn, đưa súng chĩa vào ổ khoá. Tôi thất kinh quát lớn:

- Đừng bắn, nguy hiểm. Mình còn một tàu này thôi.

Chú lính xững sờ nhìn tôi :

- Không phá cửa làm sao lên?

Tôi vội giải thích:

- Em bắn thì được nhưng có biết đạn đạo đi đâu không. Nếu đường đạn đi cắt đứt các giằng "Cable" điều khiển cánh bay thì tàu làm sao bay được nữa.

Chú em này vẫn ương chưa chịu hiểu. Tôi nghiêm nét mặt:

- Chú chỉ huy hay tôi. Nếu còn coi tôi là cấp chỉ huy thì hãy nghe tôi.

Thật ! vào lúc hàng quân tan rã muốn chỉ huy được quả muôn phần khó khăn.

Quay qua Cơ phi tôi bảo:

- Em hãy phá cửa gió cockpit chui vào, luồn ra sau mở chốt cửa nhảy dù là mọi người lên được.

Cơ phi làm theo ý tôi, cửa dù C.47 mở rộng vào trong. Tiếng reo vang dậy, mừng vui.

Trời ơi ! Người đầu mà lằm thể, hồi này có bao nhiêu đầu, hết đợt này, đợt khác ùn ùn tay sách sách mang lên tàu.

Tôi đứng dưới trông chừng, chờ mọi người lên hết thì đột nhiên một chiếc xe Jeep rít thẳng bên tôi, một Sĩ quan vận phi bào người đẩy đà, khỏe mạnh, nhảy vội xuống miệng nói hấp tấp:

- Cho chúng em đi với.

Tôi liếc lên Jeep thấy có vợ con, tôi vội hỏi:

- Anh có lái được C.47 không?

Sở dĩ tôi hỏi câu này vì tôi vẫn ngại Bồ On một mình không biết xoay trở ra sao, nếu thêm co-pilot thì cũng chắc dạ phần nào.

Tươi nét mặt, cậu Sĩ quan hào hoa tự tin:

- Thợ ! Thợ C.47 là em ! Em, Đại úy Quý C.47 đây.

Tôi đã rời Liên Phi Đoàn Vận Tải từ lâu, từ hồi cụ Ngô còn chấp chánh, tôi đâu có biết Đại úy Quý là ai, nhưng điều chắc là tôi đã có một Hoa tiêu lão luyện tiếp tay với con chim già mệt mỏi Đinh Thạch On rồi. Tôi cười vỗ vai thân mật:

- Lên đi mà tiếp tay với Tư lệnh phó của anh trên đó. Trông cho mọi người lên hết, tôi mới leo lên sau. Bước lên khỏi bậc thang cuối, ngược mắt nhìn lên: Trời!

Người, hành trang, hỗn độn, ngổn ngang, chật hơn nôm cối, chẳng chỗ len chân. Nhìn kỹ mới vỡ lẽ chiếc C.47 này là loại đặc biệt trang bị giường ngủ, bàn làm việc dành cho Tướng Tư lệnh vùng II. Giờ tôi đã hiểu vì sao mà nó ngoan ngoãn nằm im không ai đụng tới, xăng nhớt đầy đủ, khóa trước khóa sau.

Cái số tôi cũng lạ, suốt 25 năm quân ngũ chỉ chạy hiệu, bỗng dưng vào ngày mạt vận lại được tặng "sao" rồi "Tư lệnh Vùng" (Tư lệnh trên chiếc phi cơ này thôi) điều động một dúm bại quân trốn chạy. Chẳng biết đáng cười hay đáng khóc!

Phi cơ trang bị nặng nề nay lại đầy khách quý, quá tải là cái chắc. Nhẩm đếm đầu người, tất cả 76 người kể cả phi hành đoàn (2 hoa tiêu 1 cơ phi). On nhìn tôi lắc đầu. Tôi nhìn On ngẫm hỏi có bay nổi không? On yêu cầu xuống bớt (lại cảnh xuống không xuống) không một ai nhúc nhích. Tôi thở dài, hiểu rằng C.47 Full combat load cũng chỉ chở được tối đa 41 người với vũ khí trang bị. Đằng này tàu đã trang bị giường sắt, tủ sắt, bàn sắt, ghế sắt, hăm bà làng, lũng ca lũng củng lại còn đeo theo 76 mạng với đủ tài sản thiết thân thì làm sao cất cánh nổi đây!

Tôi nói dối :

- Nếu không ai xuống, tôi xuống. Có ai theo cùng không?

Tôi nói mặc tôi. Tôi đảo mắt nhìn mọi người. Mọi người đều cúi xuống tránh ánh mắt tôi. Tôi quá thất vọng, len chân bước về hướng cuối tàu Đặng Duy Lạc nắm tay tôi kéo lại, ảnh nhứt định không cho tôi rời tàu.

Giờ tử ly này, ai đi ai ở, ai nở bỏ ai!

Một chuyến tàu suốt Cũng đành xuôi trôi !

On đã quay lên buồng lái giúp Quý quay máy. Tôi ngồi phịch xuống ghế, đầu mặt với Lạc, phó mặc sinh mạng trong tay Đức Cao Sanh.

Máy nổ, một vừng khói trắng tỏa lên: Máy một rồi máy hai. Hoa tiêu kiểm soát phi cụ, phi kế. Tàu còn trong ụ đậu thì "Đoàng" pháo cộng đã nhắm bắn tới.

Không chờ nóng máy, Quý-On vọt ra phi đạo cất cánh khẩn cấp.

Chở nặng phi cơ cần đường dài, chưa đủ lực hổng căng Quý-On đã kéo vôi, cưỡng ép con tàu bốc lên vì một pick up truck ai đó đã bỏ nằm chắn ngang đường. Con tàu chao đảo dường như bánh đá đã đụng pick up. Tàu gầm dữ dội, không lên cao nổi, bê bê về phía hangar. Nhìn qua cửa sổ tôi thấy hangar đến gần. Tôi chỉ kịp nói với Đặng Duy Lạc vừa đưa mắt cho Lạc nhìn ra:

- Niệm Phật đi, Một, hai, ba !

Tất cả vẫn êm rụ Phi cơ vừa vượt khỏi nóc hangar SĐ trong gang tấc. Tôi vừa thở phào chợt thấy có người đang ôm cứng ngang lưng tôi, đầu húc sâu vào bụng tôi. Tôi vội gỡ ra mới biết đó là Thiếu tá Nguyễn Kim Hằng (cựu vô địch bóng bàn). Hằng bẽn lẽn cười nhìn tôi nói:

- Ông là cấp chỉ huy của em, nếu phải chết, em cũng được chết trong lòng của cấp chỉ huy.

Gớm, chí tình thế ! Quý hóa thế ! Tôi nghi ngờ cái "Huỳnh đệ chi binh" này. Tôi cười nói:

- Chớ không phải cậu muốn mượn đỡ cái bụng mềm mại của tôi làm cushion đỡ cho cái đầu của cậu khỏi bể nếu chẳng may phi cơ kèn ra đất.

Hằng chữa thẹn:

- Đâu có! Người cứ nghi oan cho em út. Thương Người lắm, thật mà.

Tôi gục gặc:

- Cám ơn, cám ơn ! Hân hạnh cho "qua" quá!

Đặng Duy Lạc nghe mẩu đối thoại yêu nhau chí tình của đôi quân nhân cùng chung hoạn nạn, cười vỗ vai Hằng:

- Thôi được rồi.

Phi cơ vẫn là bay không cao hơn ngọn cây là bao. Trong phòng lái có tiếng vọng ra:

- Nặng quá, tàu lên không nổi, yêu cầu vút đồ cho nhẹ.

Tôi lập lại ý trên. Không ai chịu rời tài sản của mình. Người ta thường nói "lấy của che thân" nhưng nơi đây lại "lấy thân che của"! Các cụ thường dạy, gặp cơn nguy hiểm đến tính mạng thì "bỏ của chạy lấy người", nơi đây thì "Thà chết còn hơn"!

Tôi chẳng có gì đem theo ngoài nón sắt và áo giáp. Tôi đứng dậy nêu gương, mở cánh cửa nhỏ bên hông tàu nơi thường dùng để thả truyền đơn, ném nón sắt ra ngoài.

Phụt! nón bọc gió, giạt vụt bay về phía sau qua cánh đuôi. Tôi thấy quá nguy hiểm, nếu tôi vút nốt áo giáp, áo bọc gió đập vào đuôi lái, chắc chắn tàu không thăng thiên mà độn thổ đó.

Sau cái nón sắt vụt bay tôi chẳng tha thiết lắm đến cái mời các anh em đồng hành "dzô ta" cùng vất cho nhẹ con tàu. Cứ khỏi ngọn cây, Tàu là bay qua vị trí Cộng quân thế mà chúng tôi chẳng trúng đạn thù. Có lẽ tụi chúng bắn quá dở nên tàu lạng lờ lấy hướng Côn Sơn là nơi điểm hẹn của Đệ Thất Hạm Đội bốc quân bại tửu rời khỏi non sông yêu dấu, một cách an toàn.

Côn Sơn đã ẩn hiện trước mắt, tôi bước vội lên phòng lái nhắc khéo On:

- Cần thận ! Trước khi đáp, quan sát kỹ xem cờ Vàng hay cờ Đỏ. Láng cháng Mỹ đâu không thấy lại bị "nón cối" mời vào bóc lịch thay nó đó.

Thợ Lái mình chẳng quan ngại xa xôi. Cái làm họ bận tâm không phải "Nón cối" mà là đáp rồi nếu phải cất cánh lại thì thật là Tử vì sân Côn Sơn quá ngắn so với cái quá tải của con tàu.

Lượn một vòng thấp: Phi cơ phe ta đậu đây, ngổn ngang chiếc dọc chiếc xuôi, hỗn độn vô cùng. Các anh em nhanh chân tới trước chẳng hề nghĩ cho các anh em chậm chân đến sau! Chúng tôi đành quay trở lại bay về đất Mẹ, nhằm SĐ4KQ Bình Thuỷ lướt tới.

Vào Vùng Không lưu, liên lạc đài Kiểm soát, một tiếng vang trong máy: Căn cứ đang bị pháo địch uy hiếp. Tôi đề nghị bay qua UTAPAO, Căn cứ B.52 của KQ chiến lược Mỹ bên Thái Lan. Mấy anh em cấp nhỏ nhao nhao:

- Đi Singapore ! Đi Singapore !

Tôi phản đối và giải thích:

- Chúng ta không nên đi Singapore, Chính quyền Singapore khó tin lắm. Mới ngày qua, một C.130 của SĐ bị đánh cắp trốn qua đó đã bị Chính quyền sở tại bắt giữ, định dẫn độ cả tàu lẫn người về cho VC xử lý hầu làm quà thỏa hiệp. Chỗ bảo đảm nhất là phi trường B.52 vừa dài vừa đủ tiện nghi, an phi bậc nhất và an ninh cũng bậc nhất. Mèo cũng không đến nỗi quá hèn đem mình bán cho đối phương.

Tất cả đã thôi lao xao. Tôi hỏi có ai mang bản đồ tiếp cận UTAPAO không vì phòng lái vừa than thiếu bản đồ vùng đó.

Một Trung úy vội lục cặp phi hành lôi ra xấp tài liệu và nói lớn:

- Có đây, đủ cả đây.

Tôi cầm lấy trao cho cơ phi đem lên cho Quí-On nghiên cứu phi trình đồng thời hỏi nhỏ chú em:

- Ở đâu mà sẵn thế?

Chú ta tỉnh bơ trả lời:

- Chúng em cũng định "chuồn" đi nhưng vì phi cơ rơi khi cất cánh nên phải theo chiếc này.

- Phi cơ rơi không chết à? Tôi hỏi hơi phi lý vì đã có sao thì đâu còn đối đáp với tôi được nữa.

Chú em cười:

- Không ai chết, chẳng ai què, chỉ rêm mình chút chút!

Đúng vậy, lúc tôi còn thần thờ tìm phi cơ ra đi thì Th/sĩ Văn có kéo tay tôi chỉ

lên trời, hốt hoảng:

- Coi kìa ! Chiếc phi cơ đang giẫy giẫy như điều đứt dây.

Tôi ngó theo tay chỉ, quả nhiên là chiếc Caribou (có lẽ là chiếc đã bỏ tôi và Văn ở lại) đang bị triệt nâng vụt rơi xuống, bụi cát lăm lên mù mịt.

Tôi ghé tai Văn:

- Chiếc Caribou hồi sáng đó. Nếu mình được đi thì nay đã chung số phận rồi.

Nói xong tôi quay đi nghĩ đến các anh em xấu số đã bỏ tôi sáng nay và giờ đây đã xa tôi thật rồi! Lòng tôi chột thắt lại, thương cho kiếp người mới đó không còn đó.

Tôi đã lằm. Chẳng một ai xa tôi. Tất cả đã cùng tôi trên chiếc C.47 định mệnh này, đang trôi về nơi vô định xa xôi. Bây giờ tôi chột hiểu vì sao lúc tìm C.47 thoát hiểm tôi chẳng có bao ngoe mà nay sao lại nhiều thế. Thì ra các Yên hùng không gian chưa bị Ngọc Hoàng rũ sổ đang đáp

chuyến bay cuối chầu cùng tôi. Duyên nợ bên nhau đâu dễ dứt!

Còn đang miên man nghĩ đến cái duyên, cái nợ tôi chột thấy mặt Nguyễn Kim Hằng dính đầy tro lẫn bụi, nhem nhuốc. Tôi ghé tai hỏi nhỏ:

- Cậu cũng trong đám "Bất tử" Caribou đó à?

Hằng gật đầu không đáp.

Thật tình ! Con người sống chết có số. Cái phút nguy hiểm nhất của nghiệp bay là cất và hạ cánh, nếu tay nạn xảy ra lúc đó thì yên trí sẽ được "TRUY THẮNG". Thế mà tàu tôi đựng khi cất cánh, Tàu hấn rơi khi hạ cánh vội, chúng tôi vẫn sống nhăn.

Tiếng máy phi cơ nổ đều, con tàu chở "Vịt" (chạy như vịt) bồng bênh trong gió lướt về không phận Thái Lan. Mọi người đều đều hơi thở, mắt mơ màng hoặc khép kín thả hồn chơi vơi về với tương lai mù mịt, bỗng nhiên cửa phòng lái bật mở, cơ phi hốt hoảng:

- Hồi này ai coi xăng ?

- Sao? Tôi bật dậy hỏi ngược. Hết xăng à ?

Cơ phi ú ớ. Tôi liên tưởng đến tàu cạn xăng, nhìn ra ngoài, mênh mông trời nước. Tim tôi thắt lại, chẳng lẽ số mình phải dứt hôm nay! Chột tôi nhận ra chú cơ phi này là người check xăng sáng nay và đã reo to Mucho, mucho. Tôi chỉ anh và nói :

- Chính anh là người coi xăng mà. Anh đã chẳng bảo với tôi là xăng đầy, sao bây giờ lại sợ cạn. Tàu mới bay có 4 tiếng, cho tôi biết đồng hồ xăng còn chỉ bao tiếng bay nữa. Cơ phi:

- Dạ còn 4 tiếng.

- Thế thì đúng rồi. Tầm bay C.47 là 8 tiếng, nay bay được khoảng 4 tiếng, còn lại 4 tiếng là phải rồi. Tôi ôn tồn giải thích cho Cơ phi. Cơ phi còn cố chày cối:

- Không tin đồng hồ được.

Câu nói này làm nhiều người tháp tùng chuyến bay hoảng hốt, nhón nháo, phi cơ tròn thành gây khó cho Hoa tiêu điều khiển con tàu. Áp huyết máu tôi phụt cao. Tôi chất vấn Cơ phi:

- Anh làm Cơ phi được bao lâu rồi?

- Bảy, Tám năm. Cơ phi trả lời gọn.

Tôi sùng thêm:

- Tám năm bay Vận tải, không tin vào phi cụ thì tin cái gì!

Chú nhỏ này chợt tỉnh, bèn lặn quay lên và đóng cửa phòng lái. Đặng Duy Lạc nói tôi tùm tùm cười:

- Xin cụ bớt nực, cho đàn Em sống tí.

Lạc tên đúng với người, lúc nào anh cũng lạc quan, tươi cười cả lúc tôi muốn khóc. Suốt sáng qua bao cảnh đá ra cây, cười ra nước mắt mà ảnh cứ bình chân như vại mặt phốt ăng lê. Có anh này trong những lúc bấn xúc xích, mình cũng mau yên dạ. Tôi vẫn còn thắc mắc về cái không đủ xăng để tới bến, tôi bò lên phòng lái thăm hỏi:

- Còn bao lâu tới Utapao?

- Khoảng hơn tiếng. On trả lời.

Tôi nhắm tính, dư sức qua cầu. Tôi quay về chỗ ngồi trước mặt Lạc, vỗ đùi anh và bảo:

- Yên trí ! Một giờ nữa đáp.

Yên vị tôi nhắm mắt cố ru hồn cho bớt xao động. Tôi đã thấm mệt với đủ mọi biến cố, căng thẳng tinh thần suốt từ lúc phản đồ mất dạy gây biến. Đang mơ màng chợt thấy Tàu nghiêng cánh, nhìn ra cửa sổ thấy 2 vệt dài trắng xóa song hành lượn dài theo đường bay Tàu mình. Tôi nghĩ mình đã gặp phản lực Thái ghênh tiếp (nói cho oai), nói cho đúng sách vở: ghênh cản. Tôi bước vội lên phòng lái cho rõ sự tình, thì ra tôi sồn sác trông gà hóa cuốc, thấy nước tưởng trời thấy "out board" tưởng "Jet". Dẫn sao thì Tàu đã nhập không phận Thái Lan, đất liền đã ló dạng.

Vào vòng không lưu Utapao, Quí-On xin đáp khẩn cấp và báo cho Đài Kiểm soát, phi cơ khi cất cánh có đụng chiếc xe hơi Pick Up, yêu cầu họ quan sát chân đáp. Đài Kiểm soát:

- Looking good.

On-Quí cho Tàu vào vòng cuối, đáp nhẹ. Bánh vừa chạm phi đạo, phi cơ chợt xẹt qua phía trái, rời phi đạo, nhảy chồm chồm như ngựa chững bên lề đường bay, nghiêng cánh quẹt đất bụi mù.

Tử thần vung lưới hái.

Mỹ quốc An phi tung toàn lực tiếp chiến. Đại tá chỉ huy căn cứ dẫn đầu đoàn quân cứu ứng, cứu hỏa, cứu thương đủ bộ, điều quân tuyệt hảo.

Quý sứ nhà trời nương bộ.

Tàu nằm yên xệ cánh.

Quân Mỹ bao quanh dàn chào. Tàn quân ta sửa sang mũ áo.

- Xin mời "Người" xuống trước.

Một tiếng xướng (không biết của ai) trăm miệng hòa.

- Gớm, sao tử tế ! Lúc lên chẳng có lời mời, lúc xuống đương đầu lắp "Verb" thì mời "Người" xuống cho.

Tôi nghĩ nên để Trưởng phi cơ xuống trước cho đúng phép lịch sự. Tôi yêu cầu On xuống trước, On lắc đầu đùn miết cho tôi. Tôi đùn cho Lạc. Lạc đẩy tôi đi.

Đùn tới đùn lui chẳng ra cái thể thống gì. Tôi liền bước tới mở cửa cho xong,

dùng già dùng dằng xằng phát nổ thiêu sống cả đám lại khổ nữa.

Cửa Tàu vừa mở, Đại tá Mỹ đã trực sẵn đưa tay chào. Tôi trả lễ. Ông ta lịch sự đón tay tôi đỡ xuống, miệng không ngớt xã giao:

- Congratulation, Good landing!

Tôi có đáp chó đâu mà congratulation tôi. Tôi còn bận lo đến cái "không biết ra sao ngày sau" nên chẳng buồn dính chảnh:

- Thank you. Any Vietnamese before me ? Anh vẫn nhất gừng, tôi hỏi ông bạn đồng đảng lịch duyệt.

- Plenty. Don't worry!

Người bạn ân tình cứu mạng vội trấn an tôi, đồng thời yêu cầu tôi cho mọi người lên 2 GMC trực sẵn. Tôi yêu cầu đoàn quân bại tẩu, trật tự hàng lối lên xe, cố chứng minh với anh bạn Đồng minh tốt bụng này:

Tuy ta bại nhưng quân ta vẫn còn kỷ cương. Mọi người tuân tự lên xe, trẻ nít trước, phụ nữ sau, bại quân sau chót.

Ai nấy hồi hả thì bỗng Th/tá Nguyễn Kim Hằng bước ra khỏi hàng, quỳ sụp xuống đất, 2 tay

trước ngực, mặt ngược nhìn trời, mắt nhắm kín, miệng khấn lâm râm. Mỹ ngơ ngác, quân ta ngơ ngẩn nhìn. Chờ cho Hằng xong nghi thức tạ trời, Tôi lại gần hỏi nhỏ:

- Cậu khấn gì vậy. Trông như cậu đang xin tha mạng.

Hằng nghiêm trang :

- Em quỳ cảm tạ Trời Phật đã cứu sống chúng mình vì khi thấy phi cơ nhào ra lẽ, cạ cánh xuống đất Em lo phát nổ. Sợ teo!

Có niềm tin vẫn là liều thuốc an thần. Tất cả đã yên vị trên 2 GMC, Đại tá Mỹ cho lệnh lặn

bánh đưa chúng tôi về nơi tập trung tàn quân không lực (phải, hết xú quách rồi !)

Xe vừa rời xa con tàu cứu tinh yêu dấu tôi bỗng thấy, thấy mấy Airmen cờ hoa nhảy vội từ chiếc xe Pick Up vừa xích đến tay cầm lon sơn xịt lấy xịt để, bôi xóa cờ hiệu và huy hiệu VNCH trên chiếc C.47 kiêu hùng của chúng tôi.

Mỹ làm thế để chủ quyền Thái không bị xâm phạm, không tìm cớ tịch thu phi cơ vì không có bằng chứng phi cơ lạ xâm nhập Thái Lan. Thấy người mà ngấm đến ta. Mình chạy, không kế hoạch, Mỹ hứng, đầy đủ lớp lang. Người khinh ta là phải!

Tới nơi phải xuống. Tôi uể oải leo xuống tiến về nơi chỉ định, miệng lý nhí chẳng biết có ai nghe:

- Kể từ phút này, Tôi cũng như tất cả, phận ai nấy lo chúc mọi người may mắn!

Bây giờ đã quá chiều, Tôi cảm thấy rã rời, tìm vội một nơi ngả lưng dưới mái

"Tent" căng tạm của Không lực Mỹ. Chưa được bao lâu, mọi người chộn rộn,

lãng xằng xếp hàng chuẩn bị dùng bữa cơm chiều. Lúc đó tôi mới chợt nhớ suốt

đêm hôm trước đến chiều hôm nay
tôi chưa có gì lót dạ.

Tôi không thấy đói. Biến cố dồn dập, liên tục xảy ra không còn thì giờ lo cho cái bao tử. Những nhức nhối, uất nghẹn, ứa gan cho cái tan hàng rã ngũ "Vô duyên" đã đầy ắp lòng tôi làm tôi quên cả đói. Tôi không muốn ăn. Anh em khuyên tôi cố ăn chút ít cho lại sức.

Nuốt "miếng cơm Từ Mẫu", tôi nghẹn ngào cho thân phận, 25 năm dang tròn tuổi thanh xuân cho đất nước những tưởng tìm được yên vui cho dân tộc nhưng mộng ước không thành, giờ đây khởi đầu lạc loài nơi đất khách, thật ê chề cho kiếp mình!

Đã 23 năm tôi ôm câu chuyện cất kín lòng mình. Tôi sợ nói ra, buồn nhiều cho bạn, buồn thêm cho tôi, cho anh, cho cả 1/2 phần dân tộc. Tôi không muốn ai, lúc đó, cả bạn lẫn thù, khinh mình thêm nữa.

- Bí ẩn lịch sử rồi đây sẽ được phơi bày.
- Chúng ta chỉ là con cờ thí !
- Chỉ buồn, những người cầm vận mệnh đất nước.

Ngày đó cũng như ngày nay, không đủ khôn cũng không đủ khéo để tránh cho dân khỏi khổ, nước khỏi nghèo, tiền nhân khỏi hổ thẹn